

Rx
ACOCINA

* **Tên thuốc:** ACOCINA

* **Khuyến cáo:**

“Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng”

“Để xa tầm tay trẻ em”

“Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc”

* **Công thức bào chế:** cho 1 ml cồn thuốc và các đơn vị đóng gói (lọ):

Thành phần hoạt chất	Tên khoa học	Hàm lượng			
		1 ml cồn thuốc	Lọ 30 ml	Lọ 40 ml	Lọ 80ml
Ô đầu	<i>Radix Aconiti</i>	8 mg	240 mg	320 mg	640 mg
Mã tiền	<i>Semen Strychni</i>	16 mg	480 mg	640 mg	1280 mg
Thiên niên kiện	<i>Rhizoma Homalomenae occultae</i>	16 mg	480 mg	640 mg	1280 mg
Quế nhục	<i>Cortex Cinnamomi</i>	8 mg	240 mg	320 mg	640 mg
Đại hồi	<i>Fructus Illicii veri</i>	8 mg	240 mg	320 mg	640 mg
Huyết giác	<i>Lignum Dracaenae</i>	8 mg	240 mg	320 mg	640 mg
Tinh dầu long não	<i>Aetheroleum Cinnamomi camphorae</i>	0,01 ml	0,3 ml	0,4 ml	0,8 ml
Methyl salicylat	<i>Methylis salicylas</i>	50 mg	1500 mg	2000 mg	4000 mg
Thành phần tá dược (Ethanol 60%)		vđ 1 ml	vđ 30 ml	vđ 40 ml	vđ 80ml

* **Dạng bào chế:** Cồn thuốc dùng ngoài. Chế phẩm là chất lỏng trong, màu đỏ nâu.

* **Chỉ định:** Giảm đau, tan huyết tụ, tiêu sưng. Dùng trong các trường hợp bị chấn thương, đau nhức, mỏi cơ, đau khớp, đau dây thần kinh, cảm lạnh.

* **Liều dùng – Cách dùng:**

- *Liều dùng:* Ngày dùng 3 – 4 lần. Đợt dùng từ 5 – 7 ngày.

- *Cách dùng:*

- + Dùng nắp xịt: Cầm lọ thuốc theo chiều thẳng đứng đầu xịt phía trên. Xịt thuốc lên chỗ đau hoặc tụ máu xoa, day, bóp trực tiếp tại chỗ cho thuốc ngấm.
- + Không dùng nắp xịt: Dùng tăm bông chấm thuốc bôi vào chỗ đau hoặc tụ máu xoa, day, bóp trực tiếp tại chỗ cho thuốc ngấm.
- + Sau khi dùng phải rửa tay kỹ.



* **Chống chỉ định:** Không bôi thuốc lên vết thương hở, mắt, mũi, miệng. Không dùng cho trẻ em dưới 2 tuổi và người mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

* **Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:** Không được uống. Thuốc có độ độc mạnh nên cần thận trọng khi sử dụng.

* **Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:** Hiện vẫn chưa có tài liệu nào báo cáo về trường hợp dùng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú. Chỉ dùng thuốc khi có sự chỉ dẫn thật cụ thể của thầy thuốc.

* **Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc:** Hiện vẫn chưa có bằng chứng về tác động của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc.

* **Tương tác, tương kỵ của thuốc:**

- *Tương tác của thuốc:* Chưa ghi nhận được các tài liệu hoặc báo cáo nào về tương tác của thuốc với các thuốc khác.

- *Tương kỵ của thuốc:* Do không có nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

* **Tác dụng không mong muốn:** Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc. Phải thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ khi có bất cứ dấu hiệu bất thường nào xảy ra khi sử dụng thuốc.

* **Quá liều và cách xử trí:**

- *Quá liều:* Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

- *Cách xử trí khi dùng thuốc quá liều:* Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

* **Quy cách đóng gói:** Hộp 1 lọ 30 ml; Hộp 1 lọ 40 ml; Hộp 1 lọ 80 ml.

* **Bảo quản:** Nơi khô ráo, thoáng mát, nhiệt độ không quá 30°C.

* **Hạn dùng của thuốc:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

* **Tiêu chuẩn:** TCCS

Cơ sở sản xuất: Công ty cổ phần Dược phẩm Yên Bái

Địa chỉ: 725 - Đường Yên Ninh - Thành phố Yên Bái

Đt: 0216 3852 523 - Fax: 0216 3850 364